

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Điện; Chuyên ngành: Hệ thống điện - Năng lượng tái tạo

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Hữu Đức

2. Ngày tháng năm sinh: 22/05/1983; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Xuân Hòa, Huyện Lập Thạch, Tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số nhà 47/64 Lê Trọng Tấn, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Số căn hộ 1905 tòa C, chung cư Ecolife Tây Hồ, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội. (SĐT: 0901008555)

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0901008555;

E-mail: ducnh@epu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 07,2006 đến tháng, năm 01,2009: Giảng viên tại Trường Đại học Điện lực

Từ tháng, năm 01,2009 đến tháng, năm 10,2009: Giảng viên; Học tiếng Đức tại DAAD Hà Nội và CHLB Đức tại Trường Đại học Điện lực

Từ tháng, năm 10,2009 đến tháng, năm 09,2014: Giảng viên, Thời gian này làm nghiên cứu sinh và làm việc tại Trường Đại học Tổng hợp kỹ thuật Berlin, Berlin, CHLB Đức tại Trường Đại học Điện lực

Từ tháng, năm 10,2014 đến tháng, năm 08,2021: Sau khi về nước công tác được nhà trường phân công nhiệm vụ Trưởng Bộ môn Năng lượng tái tạo; Phó trưởng Khoa Công nghệ Năng lượng; Bí thư chi bộ Khoa tại Trường Đại học Điện lực

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng khoa; Bí thư chi bộ Khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng khoa; Bí thư chi bộ Khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Điện lực

Địa chỉ cơ quan: 235 - Hoàng Quốc Việt - Quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 02422452662

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

Không thỉnh giảng, là giảng viên cơ hữu tại Trường Đại học Điện lực

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 10 tháng 07 năm 2006, số văn bằng: C645174, ngành: Điện, chuyên ngành: Hệ thống điện

Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 18 tháng 05 năm 2009, số văn bằng: 003845, ngành: Điện, chuyên ngành: Kỹ thuật điện

Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS [5] ngày 31 tháng 07 năm 2014, số văn bằng: 31072014, ngành: Điện, chuyên ngành: Mạng và các nguồn năng lượng bền vững

Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Tổng hợp kỹ thuật Berlin (Technical University of Berlin), Berlin, CHLB Đức

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

(1) Nghiên cứu vận hành, điều khiển hệ thống điện thế hệ mới và thông minh AC-DC (Next AC-DC generation Networks and Smart grids).

(2) Nghiên cứu xây dựng mô hình và điều khiển, vận hành nhà máy điện gió, mặt trời kết hợp với hệ thống tích trữ năng lượng (cache-storage system for renewable energy integration).

(3) Nghiên cứu xe điện và trạm sạc hướng tới giao thông xanh, thành phố xanh.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 1 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 17 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận án ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 1 cấp Nhà nước; 2 cấp Bộ; 4 cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 45 bài báo khoa học, trong đó 17 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 2, trong đó 2 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Trường Đại học Điện lực	2016
2	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Trường Đại học Điện lực	2017
3	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Trường Đại học Điện lực	2018
4	Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Đảng ủy CHLB Đức	2013

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
----	-------------	-------------------	---------------	-------------------

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong thời gian là cán bộ giảng dạy của Đại học Điện lực, tôi luôn cố gắng thực hiện đúng các nhiệm vụ của Nhà giáo, cụ thể như sau:

Có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, có phẩm chất, đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh, khiêm tốn, hòa nhã; Gương mẫu thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, các quy định của Pháp luật, nội quy của Nhà trường; Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của Nhà giáo;

Luôn thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý, chương trình giáo dục; Tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học; Quan hệ tốt và luôn hỗ trợ các đồng nghiệp trong các công việc của Khoa;

Có trình độ chuyên môn đảm bảo, được đào tạo bài bản, đã tốt nghiệp đại học loại giỏi và cao học tại Đại học Bách Khoa Hà Nội, được nhận học bổng của Chính phủ Việt Nam và Chính phủ CHLB Đức (DAAD) để theo học Tiến sĩ tại CHLB Đức, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo qui định. Bản thân luôn tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và đổi mới phương pháp giảng dạy, đã được bổ nhiệm làm Trưởng Bộ môn Năng lượng tái tạo, Phó trưởng khoa Công nghệ năng lượng, và bản thân luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chức trách được giao;

Đặc biệt, sau khi được đào tạo về các nguồn năng lượng tái tạo tại CHLB Đức, bản thân đã được giao chủ trì xây dựng ngành và chương trình đào tạo Năng lượng tái tạo bậc đại học tại Đại học Điện lực, đã tuyển sinh khóa đầu tiên vào năm 2015. Đây là chương trình đào tạo về Năng lượng tái tạo đầu tiên tại Việt Nam. Năm 2017 -2018, bản thân được Nhà trường và Khoa giao chủ trì mở mới ngành Công nghệ kỹ thuật năng lượng bậc đại học (ngành mới chưa có trong mã ngành của Bộ GDĐT); mở mới ngành Kỹ thuật năng lượng bậc tiến sỹ (ngành mới chưa có trong mã ngành của Bộ GDĐT) và hiệu chỉnh ngành Kỹ thuật năng lượng bậc cao học tại trường Đại học Điện lực.

Về mặt chuyên môn, tôi luôn phấn đấu và tích cực tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn về lý luận chính trị, bồi dưỡng trình độ nghiệp vụ nhà giáo, tham gia tích cực vào công tác quản lý, đặc biệt là quản lý hoạt động chuyên môn tại Bộ môn và Khoa, tích cực tham các hiệp hội nghề nghiệp (như Hiệp hội kỹ sư Điện-Điện tử IEEE), tham gia ban tổ chức; trường các session các hội thảo chuyên ngành quốc gia, quốc tế, tham gia phản biện hàng trăm bài báo khoa học các tạp chí chuyên ngành quốc tế có uy tín;

Có trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh và tiếng Đức), tin học đáp ứng yêu cầu công việc;

Không ngừng học tập và trau dồi phẩm chất đạo đức và tư tưởng, đã được kết nạp vào Đảng công sản Việt Nam; Lý lịch bản thân rõ ràng, không ngừng học tập và trau dồi phẩm chất đạo đức và tư tưởng, đã được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam.

Đảm bảo sức khỏe để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 15 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BS NT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016			3	5	320	45	365/700/270

2	2016-2017			3	4	245		245/555/216
3	2017-2018			3	4	250	135	285/595/216
03 năm học cuối								
4	2018-2019			3	5	177	99	276/661/202,5
5	2019-2020	1		3	5	280	120	400/730/202,5
6	2020-2021	1		3	2	49	98	147/457/162

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: CHLB Đức năm 2014

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Điện lực

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEFL (Tiếng Anh), B2 (Tiếng Đức)

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVC H/CK 2/BS NT	Chính	Phụ			
1	Trần Ngọc Nho		X	X		08/2015 đến 08/2016	Trường Đại học Điện lực	10/02/2017
2	Trần Hoàng Việt		X	X		08/2015 đến 08/2016	Trường Đại học Điện lực	10/02/2017
3	Chittaphong Phommahane		X	X		08/2015 đến 08/2016	Trường Đại học Điện lực	10/02/2017
4	Đặng Văn Khánh		X	X		08/2015 đến 08/2016	Trường Đại học Điện lực	10/02/2017

5	Trương Quốc Tuấn		X	X		08/2016 đến 08/2017	Trường Đại học Điện lực	18/12/2017
6	Tiêu Xuân Hoàng		X	X		08/2016 đến 08/2017	Trường Đại học Điện lực	18/12/2017
7	Inthilat Sukan		X	X		09/2016 đến 10/2017	Trường Đại học Điện lực	18/12/2017
8	Hoàng Nam Thắng		X	X		09/2016 đến 10/2017	Trường Đại học Điện lực	18/02/2018
9	Nguyễn Thị Thu Hà		X	X		09/2016 đến 10/2017	Trường Đại học Điện lực	18/02/2018
10	Hoàng Trí Hiếu		X	X		09/2017 đến 10/2018	Trường Đại học Điện lực	23/01/2019
11	Lê Thanh Tùng		X	X		09/2017 đến 10/2018	Trường Đại học Điện lực	23/01/2019
12	Thenkham Rasasombath		X	X		09/2018 đến 10/2019	Trường Đại học Điện lực	27/10/2020
13	Sengsouliya Phetsamone		X	X		09/2018 đến 10/2019	Trường Đại học Điện lực	27/10/2020
14	Nguyễn Tuấn Anh		X	X		09/2018 đến 10/2020	Trường Đại học Điện lực	12/1/2021
15	Phạm Hùng Mạnh		X	X		09/2018 đến 10/2020	Trường Đại học Điện lực	12/01/2021
16	Dương Khắc Hiện		X	X		09/2019 đến 12/2020	Trường Đại học Điện lực	10/06/2021
17	Nguyễn Mạnh Hà		X	X		09/2019 đến 12/2020	Trường Đại học Điện lực	10/06/2021
18	Nguyễn Ngọc Văn	X		X		09/2019 đến 09/2021	Trường Đại học Điện lực	Đang hướng dẫn

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phầ n biên soạn (từ tran g ... đến tran g)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Mô hình, mô phỏng nhà máy	TK	Nhà xuất	2	CB	(Gồ	07/06/2021

	điện gió kết nối lưới		bản khoa học tự nhiên và công nghệ, 2019, năm 2019			m chương 1, chương 2, chương 3, chương 6 (14-42; 87-103))	
2	Prime Archives in Sustainability (Edition 2)	TK	Nhà xuất bản Vide Leaf, năm 2021	2	CB	(Chương: Analysis Study of Current Transportation Status in Vietnam's Urban Traffic and the Transition to Electric Two- Wheeled Mobility)	20/10/2021

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 2 ([1] [2])

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/	Mã số và	Thời	Thời gian
----	--	---------	----------	------	-----------

1	Optimized operation, planning, and frequency control of hybrid generation storage systems in isolated networks	4	Không	IEEE Xplore; IEEE PES Innovative Smart Grid Technologies Europe (ISGT Europe); Print ISSN: 2165-4816 Online ISSN: 2165-4816 Electronic ISSN: 2165-4824	WoS / Scopus index - Scopus	9		10/2012
2	State Space Transient Modeling for DC Distribution Network	4	Có	Proceedings of IEEE EUROCON Conference; ISBN: 978-1-4673-2230-0	WoS / Scopus index - Scopus		1248-1254	07/2013
3	DC Microgrid for wind and solar power integration	3	Không	IEEE Journal of Emerging and Selected Topics in Power Electronics, Vol. 2, Issue 1; Print ISSN: 2168-6777 Electronic ISSN: 2168-6785	SCI - SCI IF: 5.972	230		03/2014
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
4	Small Signal Assessment of an AC System Integrated with a VSC-HVDC Network	1	Có	IEEE Xplore, Proceedings of IEEE Conf. EUROCON 2015; Spain; Electronic ISBN: 978-1-4799-8569-2	WoS / Scopus index - Scopus	3		09/2015
5	Adaptive Coordinated Droop Control For Multi-Battery Storage	2	Có	IEEE Xplore, Proceedings of IEEE Conf. EUROCON 2015; Spain; Electronic ISBN: 978-1-4799-8569-2	WoS / Scopus index - Scopus	5		09/2015
6	A PMSG Based Wind Energy Conversion System: Modelling, Control and Stability Analysis	1	Có	International Journal of Emerging Research in Management & Technology, vol. 4, Issue-12; ISSN: 22278-9359	- Hệ thống CSDL quốc tế khác			12/2015
7	Tối ưu hóa vận hành đa mục tiêu hệ thống điện nhỏ tại các vùng biệt lập	1	Có	Tạp chí Khoa học và Kỹ thuật, Học viện Kỹ thuật Quân sự; ISSN: 1859-0209				08/2015
8	DC microgrid	2	Có	International Journal	- Hệ thống			12/2015

	for buildings integrated renewable energy sources			of Emerging Research in Management & Technology, vol. 5, Issue-12; ISSN: 22278-9359	CSDL quốc tế khác			6
9	An adaptive control of hybrid battery-supercapacitor storage for integration of wind and solar	1	Có	IEEE Xplore, IEEE Conf. on Sustainable Energy Technologies; Electronic ISBN: 978-1-5090-5200-4 Print on Demand(PoD) ISBN: 978-1-5090-5201-1	WoS / Scopus index - Scopus			11/2016
10	Modeling and analysis of an integrated AC-DC network under AC and DC faults	1	Có	IEEE Xplore, IEEE Conf. on Sustainable Energy Technologies; Electronic ISBN: 978-1-5090-5200-4 Print on Demand(PoD) ISBN: 978-1-5090-5201-	WoS / Scopus index - Scopus			11/2016
11	A coordinated protection scheme of multi-terminal VSC-HVDC links under DC faults	1	Có	IEEE Xplore, IEEE PES Innovative Smart Grid Technologies; ISSN: 2378-8542	WoS / Scopus index - Scopus			12/2016
12	State space representation of a permanent magnet synchronous generator based wind power plant	1	Có	Journal of Science and Technology, ISSN: 1859-0209				02/2016
13	Hệ thống tích trữ năng lượng: Vai trò và phân loại theo ứng dụng	2	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Công nghiệp Hà Nội; ISSN: 1859 - 3585				06/2016
14	Mô hình, điều khiển, phân tích ổn định trạng trại điện gió nối lưới	1	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Công nghiệp Hà Nội; ISSN: 1859 - 3585				12/2016
15	Small Signal Stability Assessment of a Hybrid Wind – Battery	1	Có	Journal of Science and Technology, ISSN: 1859-0209				10/2016

	Generation System							
16	Introduction to Bachelor of Renewable Energy at Electric Power University	2	Có	International Conference on Science and Technology at EPU, ISBN: 978-604-67-0793-6, 2016				11/2016
17	Ảnh hưởng của mưa lên tuabin trục ngang có cánh hình chữ nhật	2	Có	Journal of Science and Technology of Industry University of Vietnam, ISSN: 1859 – 3585, 12/2017				12/2017
18	A method to analyze power output of vertical-axis wind turbines under rain	2	Có	Vietnam Journal of Science and Technology, Vietnam Academy of Science and Technology, Vol. 56 (6) (6/2018) 761-771. ISSN 2525-2518. DOI: 10.15625/ 2525-2518/56/6/ 12270. 2018				06/2018
19	An approach to balance state of charges of distributed batteries in virtual power plants of dc distribution network	1	Có	Journal of Science and Technology, Vietnam Academy of Science and Technology, Vol. 56, No. 1, 2018, tr. 81-93. 2018				01/2018
20	Đánh giá mô phỏng các thông số vận hành của Turbin gió trục ngang dưới ảnh hưởng của mưa	2	Có	Tạp chí Khoa học Công nghệ, Đại học Công nghiệp Hà Nội, ISSN: 1859 – 3585, 2/2018				02/2018
21	Mô phỏng công suất phát điện của Turbin gió trục đứng dưới ảnh hưởng của mưa	2	Có	Tạp chí Khoa học Công nghệ, Đại học Công nghiệp Hà Nội, ISSN: 1859 – 3585, 10/2018				10/2018
22	A study on power output of horizontal-axis wind turbines under rain	2	Có	Vietnam Journal of Science and Technology 57 (3) (3/2019) 356-365. ISSN 2525-2518. DOI: 10.15625/ 2525-		1		03/2019

				2518/57/3/ 12721. 2019				
23	Xây dựng mô hình vật lý của Pin mặt trời với vật liệu Perovskite	2	Có	Journal of Science and Technology of Industry University of Vietnam, ISSN: 1859 – 3585, Volume 55 – 12/2019				12/2019
24	Nghiên cứu tích hợp hệ thống tích trữ năng lượng vào hệ thống điện đảo Phú Quý	2	Có	Journal of Science and Technology of Industry University of Vietnam, ISSN: 1859 – 3585, 2/2020				02/2020
25	An Innovative Adaptive Droop Control Based on Available Energy for DC Micro Distribution Grids†	1	Có	Energies 2020, 13(11), 2983; https://doi.org/10.3390/en13112983 , IF: 3.004, 2020.	SCIE - SCIE IF: 3.004	2		06/2020
26	Đánh giá hiệu quả phương án tích hợp hệ thống ắc quy vào lưới điện độc lập	2	Có	Journal of Science and Technology of Industry University of Vietnam, ISSN: 1859 – 3585, Volume 56 – No.3 6/2020				06/2020
27	Xây dựng mô hình của Inverter có khả năng điều khiển công suất tác dụng và công suất phản kháng trong hệ thống điện mặt trời nối lưới khi xảy ra sự cố ngắn mạch	2	Có	Journal of Science and Technology of Industry University of Vietnam, ISSN: 1859 - 3585 Volume 56 – No.4 8/2020				08/2020
28	Nghiên cứu xu hướng điện khí hóa giao thông ở Việt Nam và đánh giá kinh tế - kỹ thuật trạm sạc xe điện hai bánh tích hợp điện mặt trời tại tòa nhà E. Town 2 – Thành phố Hồ Chí Minh	2	Có	Journal of Science and Technology of Industry University of Vietnam, ISSN: 1859 – 3585, Volume 56 – No.5 10/2020				10/2020

29	Ứng dụng lý thuyết giao nhau điểm yên ngựa xác định vị trí đặt SVC nhằm nâng cao ổn định điện áp	1	Có	Journal of Military Science and Technology, ISSN: 1859-1043, Volume 69, 10/2020				10/2020
30	An Innovative Physics-Based Model of Perovskite Solar Cells	2	Có	Journal of Military Science and Technology, ISSN: 1859-1043, Volume 69A, 11/2020.				11/2020
31	A Research on the Trend of Transport Electrification in Vietnam and the Feasibility of PV-Integrated Charging Station for Electric Two-wheelers at Electric Power University	2	Có	IEEE Xplore, 2021 11th International Conference on Power, Energy and Electrical Engineering (CPEEE), 2021, pp. 255-260, doi: 10.1109/CPEEE51686.2021.9383333. ISBN:978-1-7281-7718-2 Electronic ISBN:978-1-7281-7717-5	WoS / Scopus index - Scopus			02/2021
32	A Quantitative Analysis of Battery Energy Storage System Integration Solutions into Isolated Hybrid Generation Networks: Application to Phu Quy Island	2	Có	IEEE Xplore, 2021 11th International Conference on Power, Energy and Electrical Engineering (CPEEE), 2021, pp. 56-63, doi: 10.1109/CPEEE51686.2021.9383377. ISBN:978-1-7281-7718-2 Electronic ISBN:978-1-7281-7717-5	WoS / Scopus index - Scopus			02/2021
33	Bài toán đánh giá, so sánh kinh tế - kỹ thuật các phương án trạm sạc xe đạp điện sử dụng điện mặt trời tại trường Đại học Điện lực	2	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Năng lượng, Đại học Điện lực, ISSN: 1859-4557, Số 25, 2021				03/2021
34	A Novel Adaptive Control Approach based on Available	1	Có	Energies 2021, 14(11), 3222; https://doi.org/10.3390/en14113222	SCIE - SCIE IF: 3.004			05/2021

	Headroom of the VSC-HVDC for Enhancement of the AC Voltage Stability							
35	Analysis Study of Current Transportation Status in Vietnam's Urban Traffic and the Transition to Electric Two-wheelers Mobility	2	Có	Sustainability 2021, 13(10), 5577; https://doi.org/10.3390/su13105577	SCIE - SCIE IF: 3.521			05/2021
36	Nghiên cứu thiết kế chế tạo thiết bị giám sát năng lượng ắc quy	2	Có	Journal of Science and Technology of Industry University of Vietnam, Volume 57, No. 2, 4/2021				04/2021
37	Research and Development of Online-Realtime Supervising System for Low Voltage Grids	2	Có	Journal of Military Science and Technology, Special Issue, ISSN: 1859-1043, No. 72A, 5/2021				05/2021
38	The Heat Shielding Benefits of The Rooftop Solar Panel System in the Hanoi Region	2	Không	Journal of Mechanical Engineering Research and Developments (JMERD), ISSN: 1024-1752, Vol. 44, No. 7, pp 331-339, 6/2021	Scopus - Scopus IF: 1.4			04/2021
39	Nghiên cứu thiết kế chế tạo thử nghiệm hệ thống giám sát điện năng trong nhà máy	1	Có	Journal of Science and Technology of Industry University of Vietnam, Volume 57, No. 3, 6/2021				06/2021
40	Electrical Load Forecasting Model Based on Long-Short Term Memory in Day-Ahead Electricity Markets	2	Có	Journal of Mechanical Engineering Research and Developments (JMERD), ISSN: 1024-1752, 2021	Scopus - Scopus IF: 1.4			06/2021
41	Effect Analysis	2	Có	GMSARN	Scopus -			07/2021

	of Performance and Pitch Controller Operation for Wind Turbine under Rain			International Journal	Scopus			1
42	Effect Analysis of the Generated Output of rooftop PV systems on the National Load in Vietnam 2020	2	Có	DTU Journal of Science & Technology, ISSN: 1859 – 4905, Vol. 4 (47), 8/2021				08/2021
43	Dự báo phụ tải điện ngắn hạn bằng mô hình máy học: Áp dụng cho Italia	2	Có	Journal of Military Science and Technology, ISSN: 1859-1043, No. 74, 8/2021				08/2021
44	Nghiên cứu thiết kế chế tạo thiết bị giám sát máy biến áp	2	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Công nghiệp Hà Nội, ISSN: 1859 – 3585, Số 4, 8/2021				08/2021
45	Two-level Desired Load Profile Tracking Algorithm for Electric Two-wheelers Charging Stations	2	Có	Engineering, Technology & Applied Science Research, ISSN: 1792-8036, 2241-4487.	ISI - ESCI			10/2021

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 13 ([4] [5] [9] [10] [11] [25] [31] [32] [34] [35] [40] [41] [45])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả

Không có

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

T T	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
1	Xây dựng mới chương trình đào tạo chuyên ngành Năng lượng tái tạo thuộc ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Chủ trì	QĐ số 842/QĐ-ĐHDL ngày 10/07/2017	Trường Đại học Điện lực	QĐ số 842/QĐ-ĐHDL ngày 10/07/2017	Chủ trì xây dựng mở mới chuyên ngành Năng lượng tái tạo bậc đại học 2014-2015 tại trường Đại học Điện lực. Nội dung đảm nhiệm chính là xây dựng đề án mở ngành, viết chương trình đào tạo khung, viết đề cương chi tiết một số học phần chính.

						Tuyển sinh năm đầu 2015. Đây là chương trình đào tạo chuyên ngành Năng lượng tái tạo đầu tiên tại các trường Đại học của Việt Nam.
2	Xây dựng mới chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật năng lượng bậc Đại học (đào tạo thí điểm)	Chủ trì	QĐ số 1555/QĐ-ĐHĐL ngày 20/11/2017	Trường Đại học Điện lực	QĐ số 222/QĐ-ĐHĐL ngày 09/02/2018	Chủ trì xây dựng mở mới ngành Công nghệ kỹ thuật năng lượng bậc đại học 2017 tại trường Đại học Điện lực. Nội dung đảm nhiệm chính là xây dựng đề án mở ngành, viết chương trình đào tạo khung, viết đề cương chi tiết một số học phần chính. Tuyển sinh năm

						đầu 2018. Đây là chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật năng lượng bậc đại học đầu tiên tại Việt Nam (mở thí điểm).
3	Xây dựng mới chương trình đào tạo chuyên ngành Kỹ thuật năng lượng bậc Tiến sỹ	Tham gia	QĐ số 195/QĐ-ĐHĐL ngày 06/02/2018	Trường Đại học Điện lực	QĐ số 1180/QĐ-ĐHĐL ngày 06/08/2018	Tham gia chính về nội dung xây dựng mở mới chuyên ngành Kỹ thuật năng lượng bậc Tiến sỹ tại trường Đại học Điện lực. Nội dung đảm nhiệm chính là xây dựng đề án mở ngành, viết chương trình đào tạo khung, viết đề cương chi tiết một số học phần chính. Tuyển sinh năm

						đầu 2019, chủ trì các tổ chức hội thảo khi mở ngành. Đây là chương trình đào tạo tiến sỹ ngành Kỹ thuật năng lượng đầu tiên tại Việt Nam (mở thí điểm).
4	Hiệu chỉnh chương trình đào tạo chuyên ngành Kỹ thuật năng lượng bậc Thạc sỹ	Tham gia	QĐ số 1617B/QĐ-ĐHDL ngày 30/11/2017	Trường Đại học Điện lực	QĐ 108B/QĐ-ĐHDL ngày 25/01/2018	Tham gia chính công tác hiệu chỉnh chương trình đào tạo thạc sỹ ngành Kỹ thuật năng lượng tại trường Đại học Điện lực năm 2017. Nội dung đảm nhiệm chính gồm xây dựng chương trình đào tạo khung sau hiệu chỉnh, viết đề cương chi tiết một số học phần chính,

						chủ trì các hội thảo tổ chức khi mở ngành.
--	--	--	--	--	--	---

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội., ngày 27 tháng 12 năm 2021

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

